

PHƯƠNG PHÁP TRỰC QUAN TRONG VIỆC DẠY TỪ VỤNG TIẾNG NGÀ CHO SINH VIÊN Ở GIAI ĐOẠN ĐẦU

Nguyễn Hạnh Phúc

Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Nga

Trường Đại học Ngoại ngữ

Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Từ là bộ phận chủ yếu cấu thành ngôn ngữ, là những viên gạch để xây nên lâu đài ngôn ngữ, còn các quy tắc ngữ pháp có thể coi như là vữa, là chất kết dính giúp người sử dụng ngôn ngữ xây nên những bức tường vững chắc, tức là ghép từ thành câu để tạo ra đơn vị thông báo. Dạy ngôn ngữ trước hết là dạy cách hiểu đúng và sử dụng đúng từ. Nếu lấy từ ra khỏi ngôn ngữ, ngôn ngữ chẳng còn lại cái gì ngoài trừ một khoảng trống. Tất cả mọi thứ trong ngôn ngữ đều bắt đầu bằng từ và kết thúc bằng từ, và chính vì thế nắm vững vốn từ là vấn đề cốt lõi trong dạy ngoại ngữ.

Dạy từ là giới thiệu và ngữ nghĩa hoá các đơn vị từ vựng, các nhóm từ và tính chất của chúng. Giới thiệu đúng và cho nghĩa đúng của từ - đó là điều kiện tiên quyết để giúp người học nắm được từ. Các quy trình trên chỉ thực hiện được một cách đúng đắn nếu ta hình dung được cấu trúc bên trong của từ, những yếu tố khiến người học nắm được từ và những yếu tố gây cản trở cho việc học từ. Từ đó suy ra đúng về mặt sư phạm mà nói, nên giới thiệu từ ra sao, cho nghĩa như thế nào là hợp lý nhất - điều đó giúp cho việc học ngoại ngữ đạt kết quả tối ưu.

Học từ vựng của một ngoại ngữ giống như học toán - nó có khởi đầu nhưng không có kết thúc. Đó là do các đặc tính riêng của hệ thống từ vựng, do tính chất mênh mông và uyển chuyển của từ, sự biến hoá liên tục và khả năng phái sinh vô tận của từ. Ngay cả người bản ngữ cũng không sao biết được hết vốn từ của một sinh ngữ, dù đó là một nhà văn, một nhà khoa học hay thậm chí một người suốt đời làm công tác nghiên cứu từ vựng. Với tư cách là người dạy ngoại ngữ, chúng ta không thể đặt ra cho mình nhiệm vụ dạy hết vốn từ vựng của tiếng Nga, mà chỉ có thể hướng vào mục tiêu: dạy cái gì và như thế nào sao cho sinh viên sử dụng hiệu quả tối đa trong giao tiếp trên lớp và trong cuộc sống hàng ngày của họ, sao cho những năm tháng học đại học giúp họ đặt nền móng cho quá trình "học, học nữa, học mãi" khi họ bước vào đời.

Trong phạm vi bài báo cáo nhỏ này tôi xin phép đi sâu vào một chi tiết của quá trình dạy từ vựng - đó là phương pháp dạy từ qua trực quan, sao cho sinh viên nắm được từ một cách chính xác nhất, nhanh nhất và nhớ được lâu nhất, nhờ vậy tạo khả năng sử dụng tiếng Nga thành thạo trong nhiều tình huống khác nhau.

2. Nội dung

2.1 Các thủ thuật dạy nghĩa từ

Dạy nghĩa từ là quá trình và kết quả của việc đưa ra thông số về 1 đơn vị ngôn ngữ nào đó, giúp người học sử dụng đơn vị đó trong phạm vi một hoạt động lời nói dưới dạng này hoặc dạng kia. Yêu cầu chính của dạy nghĩa từ là phải có tính thực dụng, nghĩa là phù hợp với nhu cầu của một loại hình hoạt động lời nói mà đơn vị ngôn ngữ đó (tức là từ đó) cần thiết cho chức năng giao tiếp.

Dạy nghĩa từ có hai mặt - lý thuyết và thực hành. Đứng về mặt lý thuyết mà nói, dạy nghĩa từ là một quá trình phức tạp bao gồm nhiều yếu tố ngôn ngữ và phương pháp.

- Có thể dạy từ bằng cách đưa ra đặc tính ngữ pháp của nó (ví dụ thể, thời, cách chia động từ, biến cách của danh từ) và đưa ra nội dung của từ (những khái niệm mà nó biểu đạt).

- Có thể dạy từ theo từng bình diện (nói về một vài đặc trưng nào đó của từ), hoặc là dạy theo tổng thể các tính chất khác nhau của từ.

- Có thể dạy từ trong hệ thống ngôn ngữ của riêng nó (ví dụ từ tiếng Nga trong hệ thống tiếng Nga đơn thuần) hoặc trên cơ sở so sánh đối chiếu với đơn vị từ vựng tương đương của tiếng mẹ đẻ của học sinh, mà trong trường hợp này là tiếng Việt.

- Có thể dạy theo kiểu giải thích hoặc đưa ra mối liên hệ trực tiếp với vật thể mà từ biểu thị.

- Có thể dạy từ riêng lẻ hoặc đặt nó trong mối liên quan với các từ khác.

- Có thể dạy theo nguyên tắc chọn lựa (thông báo tất cả thông tin về một đặc tính của từ hoặc thông báo một phần thông tin về tất cả đặc tính của từ), hoặc dạy theo nguyên tắc bao trùm (đưa ra tất cả thông tin về mọi đặc tính của từ).

Tuy vậy, trong thực tiễn giảng dạy, chúng ta thường áp dụng một số phương pháp hoặc thủ thuật cụ thể để đưa ra một yếu tố ngữ nghĩa nào đó hoặc một vài yếu tố trong tổng thể của từ. Các thủ thuật chính để dạy nghĩa từ thì có rất nhiều, cụ thể là:

- dùng trực quan;
- miêu tả;
- liệt kê;
- đưa từ cùng gốc;
- dùng từ đồng nghĩa;
- dùng từ trái nghĩa;
- dùng cấu tạo từ;
- dạy cấu trúc nội tại của từ;
- dùng ngữ cảnh;
- dịch.

2.2 Dạy từ bằng trực quan

Người ta thường đưa ra 3 loại trực quan:

- trực quan hiện vật (đưa trực tiếp vật ra trước mắt người học và gọi tên nó, ví dụ: ручка);
- trực quan miêu tả (đưa hình vẽ, sơ đồ);
- trực quan chuyển động (giáo viên làm động tác và gọi tên động tác đó)

Sau đây chúng ta sẽ phân tích kỹ các thủ thuật dùng trực quan trên.

Trước hết phải xác định là không phải từ nào cũng có thể dạy bằng trực quan. Những khái niệm trừu tượng thì khó có thể dạy bằng trực quan được. Những từ dạy bằng trực quan thường là những từ chỉ vật cụ thể, chỉ khái niệm không gian (trên, dưới, giữa, bên cạnh...), các hình như tam giác, chữ nhật, tròn v.v...

Điều thứ hai cũng cần nhấn mạnh là trực quan nên dùng ở giai đoạn đầu của quá trình học tiếng. Phương pháp này có sức hấp dẫn đối với lớp trẻ nhỏ, lứa tuổi càng nhỏ thì càng thích trực quan, càng lớn thì nhu cầu trực quan càng ít đi. Tuy vậy khi áp dụng phương pháp này đúng chỗ, đúng lúc thì ngay cả ở những người lớn tuổi cũng có tác dụng tốt. Sinh viên khoa tiếng Nga trường ĐHNN - ĐHQGHN được tuyển vào theo hai nhóm: một nhóm đã học tiếng Nga ở phổ thông cơ sở hoặc phổ thông trung học, một nhóm khác thì tuyển vào qua bài thi tiếng Anh, tức là chưa có một chữ tiếng Nga nào trong đầu. Với đối tượng loại 1, tức là những sinh viên đã có vốn từ vựng và ngữ pháp tiếng Nga khá nhiều, phương pháp trực quan khó gây hứng thú vì họ đã trải qua ở phổ thông. Nhưng với đối tượng thứ 2 tất cả đều là mới mẻ thì trực quan sẽ phát huy nhiều tác dụng, giúp các em nắm từ nhanh hơn, giờ học sinh động hơn và tạo phản xạ tốt hơn.

Trong phương pháp dùng trực quan hiện vật, khi tạo vốn từ đơn giản ban đầu cho sinh viên, ta có thể tận dụng tất cả các thứ xung quanh thầy trò. Đó là các dụng cụ học tập (ручка, карандаш, окно, парт). Ta có thể bày một loạt các vật đó lên bàn, giờ từng thứ một, gọi tên rồi đặt xuống nhanh, sau đó cho sinh viên nhắc lại và nhận dạng các vật theo lời nói của giáo viên. Bài tập này muốn gây hứng thú thì phải chú ý đến tốc độ lời nói và động tác thật nhanh, biến thành trò chơi quan sát và ghi nhớ. Chẳng hạn lúc đầu xếp 10 vật trên bàn, sau đó giấu 2 vật đi và yêu cầu học sinh gọi tên 2 vật "vắng mặt". Nên đưa cả những dụng cụ hiện đại như bút xoá, bút đánh dấu, cái đập ghim, hộp bút to, nhỏ bằng nhựa, bằng sắt v.v... mà sinh viên hay dùng để họ có thêm nhiều từ mới và hứng thú hơn. Có thể dạy từ kèm theo màu sắc (красный, синий, голубой), rồi tính từ "dài, ngắn, mới, cũ", tính từ sở hữu v.v... kèm theo thành một cụm từ để tăng mức độ khó của bài tập. Thành công của phương pháp này là tạo phản xạ nhanh và gây được tiếng cười hứng thú cho sinh viên.

Ở thủ thuật miêu tả, ta có thể đưa tranh vẽ, ảnh chụp, biểu bảng sơ đồ. Phạm vi từ để dạy bằng thủ thuật này thì nhiều hơn so với thủ thuật dạy bằng hiện vật. Ta có thể dạy nhóm từ về nghề nghiệp (врач, строитель), dạy các động từ (писать, рисовать), dạy trạng từ (хорошо, быстро, долго), giới từ (в, на). Vấn đề là ở chỗ ngoài việc dạy nghĩa của các từ riêng lẻ, ta cần kết hợp các từ theo nhóm từ vựng - ngữ nghĩa, đồng nghĩa - ngược nghĩa và kết hợp từ thành cụm từ và sử dụng trong câu. Thậm chí chủ đề giao thông thành phố có thể được thảo luận trên lớp bằng cách đưa ra một bức ảnh chụp (lấy từ báo) hoặc tranh vẽ (có thể sử dụng các biếm hoạ ở tờ "Tuổi trẻ cười"), rồi cho từ, cụm từ để sinh viên thảo luận hoặc viết một bài luận ngắn, miễn sao các em nhớ được từ và sử dụng từ đúng chỗ, đúng nghĩa, đúng ngữ pháp.

Với thủ thuật dùng trực quan chuyển động giáo viên có thể dùng động tác mặt mũi, tay chân, đi lại để dạy các động từ (улыбаться, писать, ходить). Rất nhiều động từ có thể dạy bằng thủ thuật này, tuy vậy giáo viên cũng không nên quá lạm dụng để gây cười cho người học. Trên phòng học tiếng, việc chiếu một đoạn phim ngắn có nội dung thích hợp là tốt nhất, còn ở lớp học bình thường chúng ta có thể gọi một vài học sinh nhỏ tuổi nhất lớp, nhanh nhẹn và dễ thương lên làm giúp các động tác trực quan.

Tất cả các thủ thuật trình bày trên đây chỉ có tác dụng nếu:

- Được sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, liều lượng vừa phải (vì đối tượng sinh viên của chúng ta đã lớn);

- Gắn liền với hoạt động lời nói thông qua hệ thống các bài tập đa dạng (монолог, диалог, сочинение) theo mức độ từ dễ đến khó, được giáo viên chuẩn bị trước ở nhà;

- Giáo viên và sinh viên là một tập thể gắn bó, hoà hợp, cùng đóng góp xây dựng tiết học vui nhưng không xa rời mục đích giờ học là truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng lời nói, sao cho sau mỗi tiết học, sinh viên thấy mình tiếp thu được cái gì đó mới mẻ và là một chủ thể hoạt động tích cực trên lớp, sao cho mỗi sinh viên có được sự hài lòng với thời gian và công sức họ bỏ ra cho giờ học.

- Trực quan phải đáp ứng yêu cầu: khoa học, chính xác, không gây hiểu lầm hoặc hiểu thế nào cũng được, phải đáp ứng tính thẩm mỹ và tính giáo dục, gắn liền với cuộc sống hiện nay, tức là có tính thời sự và

cập nhật. Nếu có thể nên đưa càng nhiều hình ảnh về cuộc sống ở nước Nga vào càng tốt, để mở rộng kiến thức về đất nước, văn hoá, nền văn minh và con người Nga. Nhà Văn hoá Nga đang trong giai đoạn hoàn thành ở đường Kim Mã. Hy vọng rằng khi công trình này đi vào hoạt động chúng ta có thể tìm được những tư liệu cần thiết về lĩnh vực này, khắc phục tình trạng đói thông tin và tư liệu hiện nay.

3. Kết luận

Trong phạm vi bài báo cáo nhỏ này, chúng tôi không thể bao quát mọi vấn đề có liên quan đến việc dùng trực quan dạy từ, nhất là chưa soạn được hệ thống bài tập kèm theo các thủ thuật trực quan. Chúng tôi cũng chưa đưa ra được việc áp dụng phương pháp này cho từng bài giảng cụ thể ở năm thứ nhất khoa Nga là nơi chúng tôi trực tiếp giảng dạy và có lẽ là nơi phương pháp này áp dụng với tính hiệu quả cao nhất. Với thời gian được phép báo cáo và tính chất của báo cáo này, chúng tôi chỉ xin được nêu vấn đề một cách chung chung và sơ bộ ban đầu, nhằm mục đích kêu gọi sự chú ý của các thầy cô, các đồng nghiệp vào một trong các thủ thuật dạy từ. Bước tiếp sau có thể sẽ là một công trình nghiên cứu dài hơi hơn, đầy đủ hơn, có hệ thống hơn và thiết thực hơn, tức là gắn với giáo án của từng bài giảng cho sinh viên năm thứ nhất khoa Nga, đồng thời thu thập các trực quan cụ thể, giúp nâng cao chất lượng dạy - học của khoa và gây hứng thú đối với việc học tiếng Nga.

Do tư liệu tham khảo quá ít ỏi và kinh nghiệm chưa nhiều, chắc chắn những vấn đề chúng tôi nêu trên đây còn nhiều thiếu sót. Xin được các thầy cô và các bạn đồng nghiệp lượng thứ và góp thêm ý kiến. Xin chân thành cảm ơn.